

Các văn bản đã ban hành

LIÊN BỘ

Y TẾ—CÔNG NGHIỆP NẶNG

HÔNG TƯ số 21-LB/YT/CN/TT ngày 23-9-1960 về việc thống nhất quản lý các bệnh viện mỏ than khu Hồng Quảng và Bộ Y tế.

Sau khi tiếp quản khu 300 ngày, bệnh viện Hồng gai thuộc quyền quản lý trực tiếp của Tổng giám đốc mỏ than Hồng gai, rồi kể đến Ban giám đốc xí nghiệp than Hồng gai. Đi đôi với việc khôi phục và phát triển mỏ than Cẩm phả, bệnh viện Cẩm phả cũng được thành lập dưới sự quản lý trực tiếp của Ban giám đốc xí nghiệp than Cẩm phả.

Nay các mỏ than trong phạm vi Hồng Quảng thống nhất thành Tổng Công ty mỏ than trực tiếp lãnh đạo các xí nghiệp than. Số bệnh viện cần phát triển dần dần ăn nhập với đà phát triển của các xí nghiệp. Sự nghiệp y tế cần tập trung lãnh đạo về ngành y tế cho được hợp lý hơn.

Sau khi trao đổi ý kiến với Tổng Liên đoàn lao động Việt nam, Ủy ban hành chính khu Hồng Quảng, và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý về nguyên tắc, trong khi chờ đợi Phủ Thủ tướng quy định chung về chế độ chính sách bảo vệ sức khỏe cho công nhân thuộc các ngành nói chung, Liên bộ Y tế và Công nghiệp nặng ra thông tư này để giải quyết trước mắt vấn đề y tế phục vụ sức khỏe của công nhân các mỏ than thuộc khu Hồng Quảng;

I. THỐNG NHẤT LÃNH ĐẠO CÁC TỔ CHỨC Y TẾ VỀ BỘ Y TẾ

Các bệnh viện Hồng gai và Cẩm phả, trước trực tiếp đặt dưới quyền quản lý của Ban giám đốc xí nghiệp than Hồng gai và xí nghiệp than Cẩm phả, nay thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế về mọi mặt, thông qua Ủy ban hành chính khu Hồng Quảng và Sở Y tế khu Hồng Quảng.

Ban Giám đốc mỗi xí nghiệp than chỉ trực tiếp quản lý các bệnh xá nhỏ, các trạm y tế và số cán bộ y tế làm công tác phòng bệnh đi sát hàng ngày với công nhân trực tiếp sản xuất ở nhà máy hay ở công trường, hầm lò. Các đội y tế lưu động phòng bệnh, phòng dịch chung có tính chất là đội chuyên nghiệp và cố định đều do Sở Y tế quản lý.

II. ĐỐI TƯỢNG PHỤC VỤ VÀ MỘT SỐ CHẾ ĐỘ

Các bệnh viện nói trên, khi còn trực tiếp thuộc quyền quản lý của Ban giám đốc các xí nghiệp, chỉ có nhiệm vụ phục vụ cho công nhân và gia đình công nhân, và sau khi thống nhất quản lý về Bộ Y tế và được phân cấp quản lý cho Ủy ban hành chính và Sở Y tế khu Hồng Quảng, sẽ phục vụ chung cho công nhân cán bộ và nhân dân; tùy theo số lượng công nhân và tỷ lệ ốm đau của công nhân, Ủy ban hành chính và Sở Y tế sẽ phân phối số giường bệnh ưu tiên để phục vụ công nhân.

Công nhân và cán bộ ở các xí nghiệp khi ốm đau nằm Bệnh viện vẫn giữ nguyên chế độ cũ trong khi chưa có sự thay đổi mới. Trước kia xí nghiệp phải đài thọ như thế nào cho công nhân về mặt bảo vệ sức khỏe thì nay xí nghiệp vẫn tiếp tục đài thọ như trước. Liên bộ Y tế và Công nghiệp nặng sẽ xúc tiến việc nghiên cứu cải tiến các chế độ và nghiên cứu việc thống nhất chế độ bệnh viện như ở các thành phố.

Về mặt trang bị hiện đại hóa dần và mở rộng kiến thiết cơ bản các bệnh viện để phục vụ ngày càng tốt hơn cho công nhân, Liên bộ Y tế và Công nghiệp nặng sẽ thảo luận và quy định sau.

III. QUAN HỆ CÔNG TÁC

Bộ Y tế phân cấp cho Ủy ban hành chính khu Hồng Quảng trực tiếp quản lý và lãnh đạo hai bệnh viện về mọi mặt: đồng thời hai bệnh viện là cơ sở điều trị nên phải trực thuộc Sở Y tế khu Hồng Quảng, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Sở như các cơ sở điều trị khác. Sở Y tế khu Hồng Quảng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban hành chính khu Hồng Quảng có nhiệm vụ lãnh đạo về chuyên môn và quản lý các mặt công tác do Ủy ban hành chính khu Hồng Quảng ủy nhiệm.

Trên đây là một số vấn đề mà Liên bộ đề ra để Ủy ban hành chính và Sở Y tế Hồng Quảng có hướng thi hành. Trong quá trình thực hiện, nếu còn gặp khó khăn trở ngại gì kịp thời báo cáo cho hai Bộ Y tế và Công nghiệp nặng biết để nghiên cứu và bổ sung thêm.

Hà nội, ngày 23 tháng 9 năm 1960

K.T. Bộ trưởng
Bộ Công nghiệp nặng
Thủ trưởng
VŨ ANH

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế
Thủ trưởng
NGUYỄN ĐỨC THẮNG

KIẾN TRÚC—NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
THÔNG TƯ số 20-TT/LB ngày 24-10-1960
về biện pháp tạm thời cho vay các Ty Kiến trúc các tỉnh.

Kính gửi: Ông Chủ tịch Ủy ban hành chính các tỉnh
— Trưởng chi nhánh Ngân hàng các tỉnh.
— Trưởng ty Kiến trúc các tỉnh
— Trưởng ty Tài chính các tỉnh.

Hiện nay các Ty Thương nghiệp đang tiến hành bàn giao các mặt hàng về vật liệu xây dựng (trước đây do các Công ty vật liệu xây dựng kinh doanh) sang các Ty Kiến trúc địa phương.

Trong khi chờ đợi việc giải quyết dứt khoát giữa các Bộ có trách nhiệm, Liên bộ Kiến trúc—Ngân hàng quy định một số điểm tạm thời để cho các Chi nhánh Ngân hàng các Ty Kiến trúc vay vốn, đảm bảo hoạt động bình thường cung cấp vật liệu cho các công trình xây dựng cơ bản:

1. Ngân hàng Nhà nước chỉ cho vay các xí nghiệp công nghiệp, các công trường thủ công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, các tổ chức cung tiêu vật liệu xây dựng, không cho vay các tổ chức bao thầu xây lắp. Nếu các xí nghiệp sản xuất và cung ứng vật liệu chưa tiến hành hạch toán kinh tế thì tạm thời Ty Kiến trúc sẽ đứng trách nhiệm mở tài khoản thanh toán về kinh doanh, vay vốn và giao thiệp với Ngân hàng.

2. Việc bàn giao giữa các Ty Thương nghiệp và các Ty Kiến trúc có nơi đã làm xong, có nơi chưa xong. Nơi nào đã bàn giao xong thì Ngân hàng cho vay các Ty Kiến trúc, nơi đang bàn giao dở dang, Ngân hàng cứ cho vay các công ty vật liệu xây dựng như cũ.

Ngân hàng cho vay vốn lưu động để hoạt động, còn vốn cố định do ngân sách Nhà nước cấp phát, không phải vay của Ngân hàng.

3. Phần vốn lưu động cần thiết cho sản xuất sẽ áp dụng các nguyên tắc trong thông tư số 054, ngày 19-2-1959 của Thủ tướng Chính phủ, nghĩa là ngân sách chỉ cấp tối đa cho xí nghiệp 70% vốn lưu động định mức, phần còn lại cấp cho Ngân hàng để cho vay trong định mức. Phần vốn lưu động cần thiết cho nghiệp vụ cung tiêu, ngân sách cấp 50%, Ngân hàng cho vay 50% nhưng tạm thời trước mắt thì giải quyết như sau:

— Ngân hàng cho vay các Ty Kiến trúc để trả tiền hàng mới mua vào (của nội địa hoặc của xuất nhập khẩu) những vật liệu xây dựng cho hết quý I năm 1961.

— Cho vay để mua nguyên, nhiên, vật liệu và chi phí sản xuất (kể cả lương công nhân) cho các xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng. Nếu các xí nghiệp này còn sản xuất các vật liệu hiện đang bị ứ đọng (như gạch ở một số địa phương) hoặc sản xuất đã quá mức cần thiết thì các Ty Kiến trúc phải bố trí tổ chức lại sản xuất. Ngân hàng chỉ tiếp tục cho vay sản xuất hàng dự trữ quá mức đến hết tháng 11 năm 1960, sau đó định chỉ cho vay và bàn lại với các Ty Kiến trúc và Ủy ban kế hoạch địa phương về biện pháp chuyển hướng sản xuất, phân phối, tiêu thụ.

— Đối với tồn kho cũ của Công ty vật liệu xây dựng giao sang, cần kiểm kê phân biệt rõ loại vật tư đủ tiêu chuẩn, phẩm chất quy cách để dùng cho xây dựng cơ bản, và loại vật tư không dùng được cho xây dựng cơ bản. Các Ty Kiến trúc nhận những vật tư dùng được cho xây dựng cơ bản có kế hoạch sử dụng và thanh toán nợ. Những vật tư thiếu phẩm chất không dùng được cho xây dựng cơ bản do Thương nghiệp tiếp tục chịu trách nhiệm giải quyết. Tạm thời Ngân hàng cho Ty Kiến trúc vay để thanh toán tồn kho, nhận bàn giao những vật tư đủ tiêu chuẩn, phẩm chất sử dụng từ nay cho đến cuối quý I năm 1961. Ngân hàng cho vay Ty Kiến trúc và thu nợ Công ty vật liệu xây dựng.

— Vật tư sử dụng cho kiến thiết cơ bản hoặc bán ra đến đâu các Ty Kiến trúc phải thanh toán nợ với Ngân hàng đến đấy, Ngân hàng thu nợ theo tình hình biến động của vật tư.

— Đối với các Ty Kiến trúc đã được bàn giao một phần vốn lưu động, khi cho vay, Ngân hàng trừ bớt

đi phần vốn đó. Đối với các Ty chưa có vốn lưu động, cần phải kịp thời lập kế hoạch tài vụ đề nghị Nhà nước cấp vốn lưu động tự có.

4. Lợi suất cho vay áp dụng 0,4%, Ngân hàng cho vay các khoản này ghi vào tài khoản riêng. Cục kế toán tài vụ Ngân hàng sẽ có chỉ thị về cách ghi chép. Các Ty Kiến trúc cũng phải mở tài khoản để hạch toán riêng các khoản vay về sản xuất và các khoản vay về cung tiêu.

5. Trong bước đầu nhận bàn giao còn gặp nhiều lúng túng, cán bộ tin dụng Ngân hàng cần tích cực giúp đỡ các Ty Kiến trúc trong việc nắm tình hình và phân loại tài sản, lập các kế hoạch sản xuất và thu chi tài vụ trong việc thanh toán công nợ và các vấn đề khác trong quá trình thực hiện kế hoạch.

6. Các Ty Kiến trúc cần tích cực tạo các điều kiện cần thiết để có thể tiến hành hạch toán riêng các xí nghiệp sản xuất và các xí nghiệp cung tiêu, để các xí nghiệp trên có thể trực tiếp đặt quan hệ tín dụng với Ngân hàng Nhà nước.

7. Các nơi đã bàn giao xong hay đã làm bàn giao đều cần gửi cho Bộ Kiến trúc và Ngân hàng trung ương một bản sao về bàn giao.

Trong khi thi hành gặp những khó khăn trở ngại gì, thì các Ty Kiến trúc và các Chi nhánh Ngân hàng các tỉnh cũng phản ảnh tình hình để Liên bộ góp ý kiến giải quyết.

Hà nội, ngày 24 tháng 10 năm 1960

Bộ trưởng
Bộ Kiến trúc

Tổng Giám đốc
Ngân hàng Nhà nước

BÙI QUANG TẠO

LÊ VIỆT LƯỢNG

CÁC BỘ

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 1541-LĐ/BH ngày 24-10-1960 về việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo hộ lao động.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi: Các Bộ,

Các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh.

Công tác bảo hộ lao động phục vụ trực tiếp cho sản xuất và gắn liền với sản xuất. Làm tốt công tác bảo hộ lao động là tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất phát triển. Vì vậy từ ngày hòa bình lập lại, trong những năm đầu khôi phục kinh tế và 3 năm phát triển kinh tế, Đảng và Chính phủ rất quan tâm đến công tác bảo hộ lao động, đã đề ra phương châm, biện pháp tăng cường công tác bảo hộ lao động và chỉ thị cho các cấp các ngành đưa dần công tác bảo hộ lao động đi vào kế hoạch.

Trong thông tư số 3871-CN ngày 9-10-1958, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ thị: « Các Bộ phải hướng dẫn cho các đơn vị lập kế hoạch bảo hộ lao động song song với kế hoạch sản xuất, khi các Bộ duyệt kế hoạch sản xuất thì không được bỏ qua kế hoạch bảo hộ lao động. » Chỉ thị số 132-CT-TU ngày